

KINH ĐẠI BẢO TÍCH

QUYỂN 50

Hán dịch: Đời Đại Đường, Tam tạng Pháp sư Huyền Trang.

Pháp hội 12: BỒ-TÁT TẠNG (Phần 16)

Phẩm 10: TỈNH LỰ BA-LA-MẬT-ĐA (Phần 2)

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát do tu hành Tỉnh lự ba-la-mật-đa đạt được thần thông không thoái chuyển như vậy, khéo kiến lập trí sở tác nghiệp.

Này Xá-lợi-phất! Phải biết Đại Bồ-tát được thông trí ấy là do tâm thanh tịnh, tâm trắng bóng, tâm sáng sạch, tâm không ô trược, tâm rời lìa tùy phiền não, tâm khéo tùy thuận, tâm khéo tịch tĩnh, tâm khéo sửa trị, những tâm tướng như vậy là nguyên do phát khởi tỉnh lự giải thoát định và giải thoát tuệ.

Này Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát ấy ở các thế giới là cố tác ý mà sinh chớ chẳng phải bị nghiệp buộc mà sinh, cũng chẳng do nghiệp buộc mạng chung mà sinh. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát ấy đã giải thoát tất cả hư vọng phân biệt, đã giải thoát tất cả phiền não trói buộc chẳng chân thật, đã giải thoát tất cả chỗ nương tựa của những điên đảo vọng chấp. Thế nên Đại Bồ-tát ấy hiện thân thế giới, giải thoát mà sinh, giải thoát mà mạng chung, giải thoát mà thọ sinh. Thọ sinh rồi, Đại Bồ-tát ấy làm xong Đại thừa viên mãn chánh giáo của tất cả chư Phật, đi khắp mười phương rộng cầu Phật pháp. Dù chí có chỗ cầu, mà không lấy không được, tùy nhập chư Phật pháp tức là tất cả pháp, tùy nhập tất cả pháp tức là chư Phật pháp. Đại Bồ-tát ấy tùy nhập Phật pháp và tất cả pháp, nhưng chẳng tùy theo pháp hành phi pháp hành ấy.

Này Xá-lợi-phất! Các Đại Bồ-tát lúc có thể như thật cầu các pháp mà an trụ không lấy không được như vậy thì không có một pháp nào có thể đem vào toán số. Vì sao? Vì tất cả pháp siêu quá đạo toán số. Nếu rõ thấu được pháp tánh bình đẳng thì chẳng chấp pháp cùng phi pháp. Vì sao? Vì tất cả pháp tánh không chấp. Nếu tánh cho rằng trong ấy có nghĩa thì có vô nghĩa lớn rộng. Nếu khéo chẳng tánh nơi nghĩa thì nghĩa và vô nghĩa đều không hiện tiền. Người chẳng thấy nghĩa đối với tất cả chỗ có giác tuệ vô ngại. Đại Bồ-tát ấy nếu có thể rõ biết vô ngại thì là được trí vô ngại. Nếu có trí vô ngại thì chẳng chấp trước tất cả. Nếu không chấp trước thì là không chỗ trụ. Nếu không chỗ trụ thì là không chỗ thiếu. Nếu không chỗ thiếu thì không ngu si, không nguyện cầu. Nếu không ngu si, không nguyện cầu thì không mê, không lầm. Nếu không mê, không lầm thì không ngã sở. Nếu không ngã sở thì không nhiếp thọ. Nếu không nhiếp thọ thì không chỗ chấp. Nếu không chỗ chấp thì không tranh luận. Nếu không tranh luận thì là pháp vô tránh của Sa-môn. Nếu có pháp vô tránh của Sa-môn thì là tất cả không chướng, không ngại như hư không. Nếu không chướng, không ngại như hư không thì không hệ thuộc ba cõi: Dục giới, Sắc giới và Vô sắc giới. Nếu chẳng hệ thuộc các cõi thì không sắc tướng và hình lượng. Nếu đều không sắc tướng và hình lượng thì có thể tùy giác. Nếu có thể tùy giác thì có thể thông đạt.

Này Xá-lợi-phất! Thế nào gọi là tùy giác thông đạt?

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Đại Bồ-tát nếu có thể liền giác ngộ thông đạt chỗ ấy không có chút pháp có được, thì gọi là tùy giác thông đạt.

Này Xá-lợi-phất! Các Đại Bồ-tát do bình đẳng chứng nhập tùy giác thông đạt như vậy, nên gọi là Đại Bồ-tát nương nơi Tĩnh lực ba-la-mật-đa được thành tựu pháp hy hữu diệu kỳ chưa từng có.

Thế nào là pháp hy hữu diệu kỳ chưa từng có?

Này Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát nương nơi Tĩnh lực ba-la-mật-đa, dù thực hành đại Từ mà luôn quán vô ngã. Dù thực hành đại Bi mà biết không chúng sinh. Dù thực hành đại Hỷ mà biết không thọ mạng. Dù thực hành đại Xả mà biết không hữu tình. Dù rộng thực hành đại Thí mà tâm luôn điều thuận. Dù duyên cảnh tịnh giới mà tâm thường tịch tĩnh. Dù thực hành nhẫn nhục mà tâm không ngăn mé. Dù siêng tinh tấn mà tâm hay chọn hợp. Dù nhập các tĩnh lực mà chánh tâm quán sát. Dù khắp hành trí tuệ mà tâm không sở hành. Dù hành bốn Niệm trụ mà tâm không duyên niệm cũng không tác ý. Dù hành bốn Chánh cần mà tâm không sinh diệt. Dù hành bốn Như ý túc mà tâm chẳng hý luận. Dù hành tịnh tín mà tâm không chấp trước. Dù hành tinh tấn mà tâm luôn xa rời. Dù hành nơi niệm mà tâm thường tự tại. Dù ở trong định mà tâm chứng bình đẳng. Dù hành nơi tuệ mà tâm vốn vô tướng. Dù hành năm Lực mà tâm không dẹp phục. Dù hành giác phần mà phân tích Bồ-đề. Dù tu đạo phần mà tâm không tu. Dù hành chỉ mà tâm luôn tịch diệt. Dù hành quán mà tâm không định quán. Dù tu hành Thánh đế mà cứu cánh biến tri. Dù thành thực chúng sinh mà tâm vốn thanh tịnh. Dù nhiếp thọ chánh pháp mà không hoại pháp tánh. Dù tịnh cõi Phật mà tâm như hư không. Dù chứng pháp vô sinh mà tâm vô sở đắc. Dù hành không thoái chuyển địa mà tâm tánh không thoái chuyển. Dù được các diệu tướng mà biết tánh không có tướng. Dù trang nghiêm đạo tràng mà tâm đi trong ba cõi thường ở khắp nơi. Dù hàng phục quân ma mà đối với tất cả hữu tình không có xô dẹp. Dù biết các pháp là tánh Bồ-đề mà tâm liền biết rõ. Dù chuyển pháp luân mà tâm an trụ pháp tánh không hoàn không chuyển. Dù hiện Niết-bàn mà tâm thường bình đẳng đối với sinh tử.

Đây gọi là Đại Bồ-tát bình đẳng chứng nhập tùy giác thông đạt. Pháp ly kỳ chưa từng có ấy phải biết là do tu hành Tĩnh lực ba-la-mật-đa mà thành tựu.

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Những gì gọi là tướng của Đại Bồ-tát nương nơi Tĩnh lực ba-la-mật-đa tu học Bồ-tát tĩnh lực?

Này Xá-lợi-phất! Bồ-tát tĩnh lực chẳng trụ tự tánh, vì để đầy đủ những chánh định như. Bồ-tát tĩnh lực không có mền mùi, vì chẳng tham trước để tự an vui. Bồ-tát tĩnh lực duyên nơi đại Bi, vì dứt phiền não tất cả chúng sinh. Bồ-tát tĩnh lực chánh định không thoái chuyển, vì duyên nơi tánh dục tăng thượng. Bồ-tát tĩnh lực phát khởi thần thông vì rõ thấu các tâm hành của chúng sinh. Bồ-tát tĩnh lực tâm thích mền vui, vì khéo có thể hiển phát tâm tự tại. Bồ-tát tĩnh lực biết rõ tất cả Tam-ma-bát-đề, vì sáng che tất cả cõi Sắc, Vô sắc. Bồ-tát tĩnh lực là tịch tĩnh tối thắng, vì sáng che chánh định của Thanh văn, Độc giác. Bồ-tát tĩnh lực không có phân biệt, vì tột cứu cánh thanh tịnh vi diệu. Bồ-tát tĩnh lực hành phẩm tối thắng, vì tập khí tương tục đã trừ diệt hẳn. Bồ-tát tĩnh lực dùng tuệ siêu độ, vì siêu độ tất cả các thế gian. Bồ-tát tĩnh lực làm đạo thủ dục giải cho các hữu tình, vì khéo độ thoát được các hữu tình. Bồ-tát tĩnh lực duy trì Tam bảo chứng dứt trừ vì lấy tĩnh lực Phật làm cứu cánh. Bồ-tát tĩnh lực tối cao hiển, vì đại tự tại thường hiện tiền. Bồ-tát tĩnh lực tự tại chuyển vận, vì những chỗ làm đều viên mãn. Bồ-tát tĩnh lực là đại ngã, vì dùng trí tuệ vi diệu để làm đại ngã.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Bồ-tát tinh lực có vô lượng tướng như vậy đều do Đại Bồ-tát nương nơi Tinh lực ba-la-mật-đa tâm chứa hộp phát khởi.

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Pháp gì dẫn đường cho Tinh lực ba-la-mật-đa của Đại Bồ-tát?

Này Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát Tinh lực ba-la-mật-đa ấy, lấy tâm tinh quán trí dẫn đường, lấy tâm an trụ một cảnh sở duyên dẫn đường, lấy tâm không tán động dẫn đường, lấy tâm an trụ dẫn đường, lấy tâm xa-ma-tha dẫn đường, lấy tâm Tam-ma-địa dẫn đường, lấy căn tam-ma-địa dẫn đường, lấy lực Tam-ma-địa dẫn đường, lấy giác phần Tam-ma-địa dẫn đường, lấy chánh Tam-ma-địa dẫn đường, lấy giải thoát tinh lực dẫn đường, lấy chín định thứ lớp dẫn đường, lấy chín pháp diệt trừ dẫn đường, lấy tất cả pháp lành dẫn đường, lấy phục phiền não oán dẫn đường, lấy Tam-ma-địa đầy đủ viên mãn dẫn đường, lấy các Tam-ma-địa Đại Bồ-tát dẫn đường, lấy các Tam-ma-địa chư Phật Thế Tôn dẫn đường. Vô lượng tinh lực như vậy đều dẫn đường cho Tinh lực ba-la-mật-đa cả. Lại còn có vô lượng, vô biên pháp tịch tĩnh được chứng đều là dẫn đường cho Tinh lực ba-la-mật-đa cả.

Đây gọi là Đại Bồ-tát Tinh lực ba-la-mật-đa. Đại Bồ-tát vì Vô thượng Bồ-đề phải ở trong ấy phát khởi tinh tấn tu học đầy đủ, thực hành Bồ-tát hạnh.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa ấy mà nói kệ rằng:

*Tinh lực giải thoát đến bờ kia
Siêng tu hạnh này nhiều số kiếp
Tâm ấy tịch tĩnh không như đục
Chẳng nhiễm thế pháp như hoa sen.
Có đại tinh định tên Biến chiếu
Nương định này tu đến bờ kia,
Có tên Nguyệt quang tịnh trang nghiêm
Lại tên Điện quang được nghiêm sức,
Hoặc tên Cao hạnh, tên Tâm dũng
Có định tên là Vô cấu quang,
Tên Giới đức biện, tên Vô ưu
Hoặc tên Chư pháp tự tại chuyển,
Tên là Pháp cự hoặc Pháp dũng
Hoặc tên Sơn oai pháp tự tại,
Hoặc Chánh pháp trí tự nhiên siêu
Hoặc Trì chánh pháp diệu thanh tịnh,
Hoặc tên Quán sát tha tâm định
Hoặc tên Chánh pháp bảo quang minh,
Hoặc tên Diệt, hoặc Nghiêm thắng tràng
Có định tên là Tồi ma lực,
Hoặc tên Đoạn nghi, tên Vô trước
Có định tên là Tịch tĩnh đặng,
Tên Lực cao thắng, tên Thập lực
Hoặc tên Kính thủ đại danh xưng,
Hoặc tên Trì sơn thiện an trụ
Tên Tu-di sơn đại minh đặng,
Hoặc tên Vô thắng thắng bỉ thắng*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Hoặc tên Trí cự, tên Tuệ hành,
Tên Vô biên trí, tên Tự tại
Hoặc tên Phát tuệ tịch tĩnh định,
Hoặc tên Nguyệt tịnh nhật âm thanh
Tên Na-la-diên tồ kiêu mạn,
Tên Thiện điều long sư tử hống
Tên là Viễn ly chủng chủng tướng,
Hoặc tên Triền chuyển, tên Phản hoàn
Tên Vô minh nhãn lực thanh tịnh,
Có định tên là Niệm chư Phật
Có tên Niệm Pháp, tên Niệm Tăng,
Hoặc tên Trí chuyển, tên Nhập không
Hoặc tên Vô tướng, tên Vô nguyện,
Tên Kim cang dụ, tên Địa tịnh
Tên Kim cang địa, tên Cao thắng,
Hoặc tên Sơn vương, tên Bất thuận
Tên Vô biên chuyển, tên Tịnh âm,
Tên Ly phiền não, tên Quán sát
Tên Hư không diệu, tên Hư không,
Tên Phát quang đại chư công đức
Tên Thú giác tuệ, tên Niệm tuệ,
Tên Biện vô tận, tên Tương tục
Tên Vô biên thuyết từ vô tận,
Tên Vô hoại thiện tác sở tác
Tên là Quán sát, tên Chúng duyệt,
Hoặc tên Từ hiện, tên Bi quang
Tên Nhập hoan hỷ, tên Hân khánh,
Tên Xả, tên Thoát hai thứ ngại
Hoặc tên Pháp quang, tên Pháp nghĩa,
Tên Kim cang tràng, tên Trí hải
Tên Giải thoát kiên, tên Chúng hỷ,
Hoặc tên Trí cự vô động định
Có định tên là Thắng liên hoa,
Tên Giải tập pháp, tên Vô động
Hoặc tên Tuệ thượng, tên Tịch tĩnh,
Tên Vô biên quang, tên Phật hải
Hoặc tên Giải thoát, tên Trí thọ,
Hoặc tên Như Lai diệu trang nghiêm
Hoặc tên Vô biên thắng quang diệu,
Hoặc tên Hoan hỷ trang nghiêm độ
Hoặc tên Duyệt dự chúng sinh ý,
Có định tên là Nhất thiết thời
Thuận Bồ-đề đạo Tam-ma-địa,
Có định tên là Đáo bỉ ngạn
Giác phần hoa nghiêm thí bảo kế,

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Tên Thích cam lộ kiên giải thoát
Tên Phong vô động thanh quang minh,
Hoặc tên Hải triều Câu bảo tạng
Tên Chư kim cương sơn phong lực,
Hoặc tên Thần thông quảng đại nghĩa
Tên Thiện nhiếp thọ Tam-ma-địa,
Có định tên là Đại thông chiếu
Cảnh giới của chư Phật Như Lai.
Chứng được định tịch tĩnh dường ấy
Và câu-chi vô biên định khác
Tu hành tĩnh lực đến bờ kia
Bồ-tát công đức rộng vô lượng,
Đi đứng luôn đạo cảnh tĩnh lực
Tâm ấy không loạn thường đạm bạc
Hoặc đi, hoặc nằm ở trong định
Hoặc đứng hoặc ngồi thường tại định.
Ở định hay phát âm thanh lớn
Bởi vì pháp tánh hằng tịch tĩnh
Không dị phân biệt, không tự tại
Không ngã, không mạng, không phân biệt.
Như vậy và không biên tế khác
Vô số, vô lượng biển công đức
Bồ-tát sáng suốt thương chúng sinh
Tu hành Tĩnh lực ba-la-mật-đa.*

M